

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HSST
Ngày 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Hòa

2. Ông Quàng Văn Sun

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khá- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở UBND xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 18/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng A T (tên gọi khác: không), sinh năm 1981, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản HN, xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: tín lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A M và bà Sinh Thị M; Vợ: Mùa Thị S, bị cáo có 4 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Đã bị kết án về tội Vô ý làm chết người và bị xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng theo bản án số 25/2015/HSST ngày 04/5/2015 của TAND huyện MC, ngày 04/8/2017 chấp hành xong hình phạt, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2022, tạm giam ngày 25/8/2022. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy An, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mùa Thị S, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Bản HN, xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên

Người phiên dịch: Ông Thảo A Chứ - Trú tại: Tổ 4, thị trấn MC, huyện MC, tỉnh Điện Biên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/8/2022, Giàng A T điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B2-053.95 từ nhà ở bản HN, xã MM, huyện MC đến khu vực bản MM 1, xã MM, huyện MC thì trao đổi, mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên và địa chỉ 02 gói Heroine được gói bên ngoài bằng các lớp nilon màu trắng và màu hồng với giá 600.000 đồng. Mua được Heroine T vào trong bụi cỏ trích từ 01 gói ra một ít để sử dụng hết bằng hình thức hít. Sau đó T gói số Heroine còn lại như cũ, dùng 01 chiếc lá cây quấn quanh gói Heroine và lấy một sợi vỏ cây rừng buộc lại cho vào túi áo mưa bên phải rồi dùng chiếc áo sơ mi màu trắng vai sọc đỏ đen quấn lại, cất giấu vào trong cốp xe máy, mục đích để mang về sử dụng. Hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày khi T điều khiển xe máy đi đến khu vực bản HN, xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã MM kiểm tra, phát hiện thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng 1,711 gam T đang cất giấu trong cốp xe máy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định số 1163/KL-PC09 ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A T là 1,711 gam; Hai mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A T gửi giám định là chất ma túy: **Loại Heroine**.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSMC ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được. Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy BKS 27B2-053.95 màu sơn đỏ đen, hãng xe HONDA loại Wave RSX số khung 3827KY030352 số máy JA38E0512708 xe đã qua sử dụng. Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mùa Thị S ½ giá trị chiếc xe máy BKS 27B2-053.95 màu sơn đỏ đen, hãng xe HONDA loại Wave RSX số khung 3827KY030352 số máy JA38E0512708.

Trả bị cáo 01 chiếc ví giả da màu xanh có in hình tờ tiền 500.000 đồng bên trong có một số giấy tờ cá nhân.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự

sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xem các tình tiết khác là tình tiết có lợi cho bị cáo: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo, có con còn **nhỏ, nên** đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là vợ bị cáo ½ giá trị chiếc xe máy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mùa Thị Sùng giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và có ý kiến đề nghị Hội đồng trả lại chiếc xe cho gia đình vì chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng, do gia đình chị lao động sản xuất để trả góp, hiện nay đã trả hết số tiền trên cho công ty tài chính, Chị không biết Giàng A T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội và chiếc xe là phương tiện duy nhất để đi lại lao động sản xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Tên đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 16/8/2022, tại khu vực khu vực bản HN, xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã MM phát hiện, bắt quả tang Giàng A T có hành vi cất giấu trái phép 1,711 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đã bị kết án về tội vô ý làm chết người và là người nghiện ma túy.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, trả lại cho gia đình bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô. HĐXX thấy rằng đề nghị của những người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

01 phong bì thư **niêm** phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong chứa: 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1, VC2, bên trong VC1 chứa 0,742 gam **Heroine**, bên trong VC2 chứa 0,801 gam **Heroine**; 01 sợi dây võ cây rừng, 01 lá cây, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc áo mưa màu đen, 01 chiếc áo sơ mi màu trắng vai áo sọc đỏ đen. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Trả bị cáo 01 ví giả da và 01 hợp đồng mua bán xe máy Trần Hà - Điện Biên đã rách nát, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe bản pho to và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe Giảng A T BKS 27B1 - 053.95

Đối với chiếc xe máy BKS 27B2-053.95 màu sơn đỏ đen, hãng xe HONDA loại Wave RSX số khung 3827KY030352 số máy JA38E0512708 xe đã qua sử dụng, kèm chìa khóa xe là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội là tài sản chung của vợ chồng bị cáo cần tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy, Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mùa Thị S ½ giá trị chiếc xe theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa và đăng ký xe để đảm bảo công tác thi hành án

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, do T không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét giải quyết trong cùng vụ án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 2 năm 4 tháng (*hai năm bốn tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư **niêm** phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong chứa: 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1, VC2, bên trong VC1 chứa 0,742 gam **Heroine**, bên trong VC2 chứa 0,801 gam **Heroine**; 01 sợi dây vỏ cây rừng, 01 lá cây, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc áo mưa màu đen, 01 chiếc áo sơ mi màu trắng vai áo sọc đỏ đen,

+ Trả bị cáo 01 ví giả da và 01 hợp đồng mua bán xe máy Trần Hà - Điện Biên đã rách nát. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe bản pho to và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe Giàng A T BKS 27B1 - 053.95

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy BKS 27B2-053.95 màu sơn đỏ đen, hãng xe HONDA loại Wave RSX số khung RLHJA3827KY030352, số máy JA38E0512708 xe đã qua sử dụng.

+ Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mùa Thị S, sinh năm 1987, nơi cư trú: Bản HN, xã MM, huyện MC, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe máy BKS 27B2-053.95 màu sơn đỏ đen, hãng xe HONDA loại Wave RSX số khung RLHJA3827KY030352 số máy JA38E0512708.

Tiếp tục tạm giữ 01 chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Giàng A T để đảm bảo cho công tác thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 29/11/2022).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A T

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/12/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. (ngày 28/12/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; NBC, Người có QL, NVLQ
- Phòng KTNV TAND tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- HSNVCS công an huyện MC
- UBND xã MM
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng